

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 09/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thoan và ông Hoàng Kim Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 24/02/2021, đối với bị cáo:

Lê Mậu T, sinh ngày 24/6/1990 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Cam Phú H, xã Cam Th, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Lê Mậu Đ, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; vợ: Trần Thị D (đã ly hôn); con Lê Mậu Bảo A, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” - Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2020, do không có điện thoại di động để sử dụng nên Lê Mậu T nảy sinh ý định đến hiệu cầm đồ Kim Y tại địa chỉ: Số 120 Quốc lộ C, Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giả vờ hỏi mua điện thoại di động để chiếm đoạt. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen trắng, biển kiểm soát 74G1- 096.49 của mình đến dừng trên vỉa hè đường Quốc lộ 9 cách hiệu cầm đồ Kim Y khoảng 02 mét, tắt máy, chìa khóa xe vẫn để ở chế độ

mở và bề cong biển kiểm soát xe mô tô rồi đi vào hiệu cầm đồ Kim Y. Lúc này, T nói với anh Phạm Q nhân viên của cửa hiệu cầm đồ về việc muốn mua điện thoại di động để sử dụng nên anh A đồng ý và đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen để xem. Một lúc sau T tiếp tục yêu cầu anh A lấy thêm chiếc điện thoại di động khác để xem, anh A tiếp tục đưa thêm cho T 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALXY A6+, màu đen. Sau khi nhận được 02 chiếc điện thoại di động, T giả vờ xem máy và quan sát thấy anh A không để ý đến mình nên cầm 02 chiếc điện thoại di động đi ra xe mô tô nổ máy và tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 46/KL-ĐGTS ngày 9/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S, màu đen là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALXY A6+, màu đen là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Cáo trạng số: 18/CT-VKSĐH ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Mậu T về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mậu T từ 07 đến 10 tháng tù.

- *Về vật chứng*: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, không có cánh mang hai bên, biển kiểm soát 74G1-096.49, số máy 5C6K-323386, số khung RLCS5C0K0GY323387.

Bị cáo Lê Mậu T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh Aụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, về thời hạn truy tố xét thấy: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã chuyển hồ sơ vụ án và bản kết luận điều tra cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà vào ngày 05/6/2020, nhưng đến ngày 02/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà mới ban hành Quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Mậu T là muện, không đảm bảo về thời hạn tố tụng theo quy định tại Điều 240 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mậu T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Do có ý thức chiếm đoạt tài sản điện thoại di động của hiệu cầm đồ Kim Y từ trước nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2020, bị cáo Lê Mậu T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen trắng, biển kiểm soát 74G1- 096.49 đến dừng trên vỉa hè cách hiệu cầm đồ Kim Y khoảng 02 mét, tắt máy, chìa khóa xe vẫn để ở chế độ mở và bẻ cong biển kiểm soát rồi vào hiệu cầm đồ Kim Y giả vờ hỏi mua điện thoại di động để chiếm đoạt. Lúc này, bị cáo T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng lời nói làm cho anh A là nhân viên của hiệu cầm đồ Kim Y tin tưởng và giao cho T 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALXY A6+, màu đen. Nhưng sau khi lấy được tài sản điện thoại di động thì T đã ra xe mô tô nổ máy, tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt có trị giá 3.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Lê Mậu T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo hiện là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, do đó chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đòi với đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xét thấy: Do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đã có sự chuyển bị kỹ trong việc thực hiện hành vi phạm tội như: Dừng xe cách hiệu cầm đồ Kim Y khoảng 02 mét, tắt máy nhưng chìa khóa xe vẫn để ở chế độ mở rồi bẻ cong biển kiểm soát nhằm tránh sự phát hiện sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, không có cánh mang hai bên, biển kiểm soát 74G1-096.49; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALXY A6+, màu đen.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen và chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALXY A6+, màu đen. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người quản lý hợp pháp là anh Phạm Q. Sau khi được nhận lại tài sản bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, không có cánh mang hai bên, biển kiểm soát 74G1-096.49. Đây là tài sản của bị cáo, nhưng bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Lê Mậu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Mậu T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mậu T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, không có cánh mang hai bên, biển kiểm soát 74G1-096.49, số máy 5C6K-323386, số khung RLCS5C0K0GY323387, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/02/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Mậu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đối với bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Đông Hà;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Tạ Minh Khôi